

Số: /BC-UBND

Nam Định, ngày tháng 11 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

#### **Phần thứ nhất**

#### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trong điều kiện, kinh tế - xã hội cả nước tiếp tục chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định...; nhưng cũng là năm biến đổi khí hậu, thiên tai diễn biến phức tạp, dịch bệnh tả lợn Châu Phi lây lan trên diện rộng gây thiệt hại lớn cho sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 14/01/2019 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh; tập trung chỉ đạo quyết liệt để tỉnh Nam Định sớm về đích nông thôn mới, huy động mọi nguồn lực để đầu tư các công trình trọng điểm, cải cách hành chính, thu hút đầu tư, phòng chống dịch bệnh,... Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên.

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI NĂM 2019**

##### **1. Công tác xây dựng Nông thôn mới (NTM)**

Tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM trên toàn tỉnh, trọng tâm là các địa phương chưa đạt chuẩn NTM. Đến ngày 31/7/2019, tỉnh Nam Định có 100% số xã, thị trấn đạt chuẩn NTM, 10/10 huyện, thành phố đạt chuẩn NTM và hoàn thành nhiệm vụ NTM. Ngày 18/10/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1422/QĐ-TTg công nhận tỉnh Nam Định hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2019. Nam Định là 1 trong 2 tỉnh đầu tiên của cả nước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM. Với thành tích đạt được, tỉnh Nam Định vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM”; 10/10 huyện, thành phố được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

Nam Định được đăng cai và tổ chức thành công Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020<sup>1</sup>. Đây là sự kiện có ý nghĩa chính trị quan trọng được tổ chức với quy mô lớn do đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ chủ trì.

<sup>1</sup> Hội nghị diễn ra trong 02 ngày 18-19/10/2019. Gồm sự kiện: Tổ chức tham quan thực tế; Lễ tuyên dương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM”; Triêm lâm thành tựu 10 năm xây dựng NTM và Festival toàn quốc Chương trình OCOP; Hội nghị chính thức.

Tập trung triển khai thực hiện Đề án xây dựng thí điểm mô hình huyện Hải Hậu NTM kiểu mẫu “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp phát triển bền vững” giai đoạn 2019-2025; thực hiện các nội dung Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2018-2020 và xây dựng các mô hình NTM kiểu mẫu. Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM, giai đoạn 2010-2020 gắn với sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 17/7/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo việc thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2014-2020.

## **2. Sản xuất Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường**

a) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản: Tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (theo giá so sánh 2010) ước đạt 19.750 tỷ đồng, tăng 2,8% so với năm 2018.

- Chăn nuôi: Ước sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại đạt 185 ngàn tấn giảm 2,1%, trong đó thịt lợn hơi ước đạt 146 ngàn tấn, giảm 4,1% so với năm 2018. Tình hình chăn nuôi lợn gặp nhiều khó khăn do dịch tả lợn Châu Phi đã xuất hiện trên hầu hết các xã, phường, thị trấn của 10 huyện, thành phố. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ cấp bách ngăn chặn dịch bùng phát và lây lan<sup>2</sup>. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân nắm vững các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Đến ngày 25/11/2019, tổng số lợn chết, tiêu hủy là 265.234 con (chiếm khoảng 33% tổng đàn lợn trên địa bàn tỉnh), tổng trọng lượng tiêu hủy 14.472 tấn. Toàn tỉnh có 113 xã, phường, thị trấn đã qua 30 ngày không phát sinh lợn ốm, chết; trong đó có 28 xã, phường, thị trấn đã công bố hết dịch. Tổng số kinh phí ngân sách nhà nước đã hỗ trợ cho người chăn nuôi là 236,8 tỷ đồng<sup>3</sup>.

- Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng cả năm 178.276 ha, giảm 1,7% (-3.125 ha), trong đó diện tích cây lương thực có hạt 150.642 ha, giảm 1,8% (-2.708 ha) so với năm 2018. Sản lượng lương thực có hạt cả năm ước đạt 902,1 ngàn tấn, giảm 1%, trong đó sản lượng thóc 884,5 ngàn tấn, giảm 0,8% (-6,7 ngàn tấn) so với năm 2018.

+ Vụ Đông: Toàn tỉnh đã gieo trồng được 10.421 ha, giảm 2,5% (-265 ha), trong đó diện tích trồng trên đất 2 lúa là 2.327 ha, giảm 14,1% (-381 ha) so với vụ Đông năm 2018.

+ Vụ Xuân: Tổng diện tích gieo trồng 85.553 ha, giảm 0,7% (-592 ha), trong đó diện tích lúa 73.452 ha giảm 0,7% (-484 ha) so với vụ Xuân năm 2018. Năng suất lúa bình quân toàn tỉnh đạt 69,4 tạ/ha, giảm 0,17% (-0,12 tạ/ha); Sản lượng thóc 509,8 nghìn tấn, giảm 0,8% so với vụ Xuân năm 2018.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 28/02/2019 chỉ đạo ứng phó khẩn cấp với bệnh DTLCP; Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 03/4/2019 và Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 về chế độ hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; Tổ chức Hội nghị trực tuyến với các huyện, thành phố; Triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019 của Ban Bí thư,... Đồng thời tổ chức các Đoàn kiểm tra của UBND tỉnh trực tiếp kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh tả lợn Châu Phi tại các địa phương

<sup>3</sup> Trong đó: Thành phố Nam Định 1,7 tỷ đồng, các huyện: Mỹ Lộc 10,1 tỷ đồng, Nam Trực 13,6 tỷ đồng, Trực Ninh 44,1 tỷ đồng, Hải Hậu 61,8 tỷ đồng, Giao Thủy 17,7 tỷ đồng, Xuân Trường 23,4 tỷ đồng, Nghĩa Hưng 31,8 tỷ đồng, Ý Yên 22,1 tỷ đồng, Vụ Bản 10, 5 tỷ đồng.

+ Vụ Mùa toàn tỉnh đã gieo trồng được 82.302 ha, giảm 2,8% (-2.390 ha), trong đó diện tích lúa 73.467 ha, giảm 2,2% (-1.686 ha) so với vụ Mùa năm 2018. Ước tính năng suất lúa bình quân toàn tỉnh đạt 51,0 tạ/ha, tăng 1,6% (+0,8 tạ/ha); Sản lượng thóc ước đạt 374,7 nghìn tấn, giảm 0,7% so với vụ Mùa năm 2018.

Toàn tỉnh đã xây dựng được 346 mô hình “Cánh đồng lớn” với tổng diện tích 17.759 ha. Trong đó vụ Xuân 207 mô hình với diện tích 10.277; vụ Mùa 139 mô hình lúa với diện tích 7.482 ha.

- Lâm nghiệp: Ước cả năm toàn tỉnh trồng được trên 700 nghìn cây phân tán các loại, đạt kế hoạch; trồng mới được 42,1 ha rừng phòng hộ ven biển, bằng 105,3% kế hoạch.

- Thủy sản: Triển khai thực hiện Luật Thủy sản. Ban hành Quyết định công bố hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản trên biển. Tổ chức Lễ ký hợp đồng liên kết chuỗi sản xuất, chế biến Ngao theo tiêu chuẩn ASC giữa Công ty TNHH Thủy sản Lenger Việt Nam với hai huyện Giao Thủy, Nghĩa Hưng và đại diện các hộ nuôi Ngao trên địa bàn tỉnh. Sản lượng thủy sản ước đạt 162.270 tấn, bằng 105,4% kế hoạch năm, tăng 8,4% so với năm 2018.

- Công tác quản lý an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản năm 2018 của tỉnh Nam Định đạt 90 điểm, xếp ở vị trí cao nhất trong 63 tỉnh, thành phố. Đã xây dựng, phát triển được 25 chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản; kiểm soát, truy suất nguồn gốc cho 150 sản phẩm nông nghiệp và xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh. Đã Quy hoạch được 139 vùng chăn nuôi tập trung; có 34 cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh (trong đó 32 cơ sở chăn nuôi lợn, 02 cơ sở chăn nuôi gia cầm) để tham gia các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến của các doanh nghiệp, nhất là Tổ hợp sản xuất và chế biến thịt lợn công nghệ quốc tế của Công ty Biển Đông. Tổ chức đánh giá, xếp hạng và Quyết định công nhận 36 sản phẩm OCOP đạt 3 - 4 sao đợt I năm 2019<sup>4</sup>.

b) Nước sạch nông thôn: Tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh năm 2019 ước đạt 99,85%; trong đó tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch ước đạt 75,6%. Khánh thành công trình nước thô mới từ sông Đào và dây chuyền xử lý nước 3.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm, nâng công suất chi nhánh cấp nước Vụ Bản lên 9.000 m<sup>3</sup>/ngày.đêm cung cấp cho các xã thuộc 02 huyện Vụ Bản, Ý Yên. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà máy nước sạch tại thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy và xây dựng trạm cấp nước thô tại xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường; Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà máy nước sạch tại xã Yên Lợi, huyện Ý Yên.

c) Công tác quản lý đê điều, phòng chống thiên tai: Tăng cường công tác quản lý đê điều, công trình thủy lợi và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2019. Ban hành Quy định phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tổng kiểm tra các công trình đê điều và công tác phòng chống thiên tai của 10 huyện, thành phố. Các cấp, các ngành đã

---

<sup>4</sup> Trong đó có 17 sản phẩm OCOP được công nhận hạng 4 sao; 19 sản phẩm OCOP được công nhận hạng 3 sao theo Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh.

tập trung thực hiện nghiêm Công điện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai các biện pháp ứng phó bão số 2, 3 và 4 theo phương châm “4 tại chỗ”.

d) Tài nguyên và Môi trường: Tổ chức sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 22/8/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc tăng cường lãnh đạo công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh.

Phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020); Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của các huyện, thành phố. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn, hỗ trợ về thủ tục đất đai cho các nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý đất đai của các địa phương và đôn đốc, kiểm tra, xử lý các dự án chậm tiến độ đầu tư, chậm đưa đất vào sử dụng.

Triển khai kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh; dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”. Tập trung hoàn thành Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024; Danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất và Danh mục các dự án công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2020. Triển khai kế hoạch đấu giá quyền khai thác và cấp phép khai thác các mỏ cát tại huyện Nghĩa Hưng và Giao Thủy.

Thực hiện nghiêm công tác quản lý nhà nước về môi trường. Phát động phong trào “Chống rác thải nhựa”; tăng cường công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở nhập khẩu phế liệu và kiểm tra, giám sát, xác nhận các công trình bảo vệ môi trường cho các dự án đầu tư trong và ngoài khu công nghiệp. Năm 2019, đã phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho 25 dự án theo quy định.

### **3. Công Thương**

- Sản xuất công nghiệp: Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển và có mức tăng trưởng khá. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 13,3% so với năm 2018. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010) ước đạt 71.866 tỷ đồng, tăng 14,5% so với năm 2018<sup>5</sup>. Hầu hết các sản phẩm chủ yếu có mức tăng trưởng khá<sup>6</sup>.

Tích cực đôn đốc tiến độ triển khai dự án đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp dệt may Rạng Đông; CCN Thịnh Lâm, huyện Giao Thủy; CCN Yên Dương, huyện Ý Yên; mở rộng CCN Xuân Tiến, huyện Xuân Trường. Đôn đốc hoàn thành thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Mỹ Thuận; CCN Đồng Côi, huyện Nam Trực; CCN Thanh Côi, huyện Vụ Bản; CCN Yên Bằng, huyện

<sup>5</sup> Trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,9%; Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt,... tăng 8,5%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,6%.

<sup>6</sup> Nước mắm tăng 14,9%; bánh kẹo các loại tăng 13,8%; sợi các loại tăng 15,5%; vải các loại tăng 15,9%; khăn các loại tăng 14,8%; quần áo may sẵn tăng 15,5%; thuốc dạng viên các loại tăng 15,4%,... Một số sản phẩm như muối biển, thịt đông lạnh, chiếu các loại, sản phẩm may tre đan các loại, gạch bằng đất sét nung, vôi sống, máy đập tuốt lúa, đóng mới tàu thuyền giảm so cùng kỳ.

Ý Yên; CCN làng nghề Hải Vân, huyện Hải Hậu; CCN Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc. Phối hợp chặt chẽ với nhà đầu tư trong quá trình làm việc với Bộ Công thương và các Bộ, ngành Trung ương về thủ tục đầu tư Nhà máy Nhiệt điện BOT Nam Định I tại Hải Hậu.

Chấp thuận chủ trương nghiên cứu, khảo sát về phương án quy hoạch Khu du lịch sinh thái, đô thị biên Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng; Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hồng Tiến, huyện Ý Yên; khảo sát, lập thủ tục đầu tư dự án Tổng kho và cảng xuất nhập khẩu xăng dầu tại cửa Lạch Giang tại Thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu.

- Thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 44.815 tỷ đồng, tăng 12,1% so với năm 2018. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi kinh doanh trái phép, chống buôn lậu hàng giả và gian lận thương mại.

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ và tổ chức Hội nghị phổ biến các nội dung Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Nam Định”. Hỗ trợ cho các doanh nghiệp tham gia nhiều chương trình, hội chợ triển lãm để giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu và tăng cường cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Chỉ số giá tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ tháng 11 tăng 1,32% so với tháng trước và tăng 6,26% so với tháng 12 năm 2018; bình quân 11 tháng tăng 4,01% so với cùng kỳ.

- Xuất, nhập khẩu: Tổng giá trị hàng xuất khẩu trên địa bàn ước đạt 2.000 triệu USD, bằng 117,6% kế hoạch năm và tăng 24,2% so với năm 2018; Giá trị hàng nhập khẩu ước đạt 1.100 triệu USD, tăng 1,8% so với năm 2018.

#### **4. Xây dựng, Đầu tư, Giao thông, Truyền thông và Điện lực**

- Xây dựng: Phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Rạng Đông đến năm 2040; Quy hoạch chung đô thị mới thuộc địa phận 4 xã Yên Bằng, Yên Quang, Yên Hồng, Yên Tiến, huyện Ý Yên đến năm 2035; Điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Nam Định đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Nam Định đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch thoát nước mưa và nước thải thành phố Nam Định đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Hoàn thành hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 (mở rộng gồm toàn bộ huyện Mỹ Lộc, 03 xã huyện Vụ Bản, 05 xã huyện Nam Trực); Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng phía Nam đô thị Rạng Đông đến năm 2040; Quy hoạch chung thị trấn Liễu Đề - huyện Nghĩa Hưng, thị trấn Cồn và thị trấn Yên Định - huyện Hải Hậu, thị trấn Xuân Trường - huyện Xuân Trường, thị trấn Ngô Đồng - huyện Giao Thủy.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 46/2019/NQ-CP ngày 27/6/2019 của Chính phủ về việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đầu tư phát triển: Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn cả năm ước đạt 35.794 tỷ đồng, tăng 16,1% so với năm 2018. Tổng vốn đầu tư công đã giao kế hoạch là 3.526,9 tỷ đồng, ước kết quả giải ngân đạt khoảng 99% kế hoạch. Triển khai có hiệu quả công tác giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định<sup>7</sup>.

Thu hút đầu tư đạt kết quả khá, đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 81 dự án với tổng số vốn đăng ký là 6.393,8 tỷ đồng và 208,96 triệu USD<sup>8</sup>. Trong đó: Cấp mới cho 68 dự án đầu tư (60 dự án đầu tư trong nước và 08 dự án FDI) với tổng số vốn đăng ký là 5.062,6 tỷ đồng và 200,18 triệu USD; Điều chỉnh tăng vốn 13 dự án đầu tư (12 dự án đầu tư trong nước và 01 dự án FDI) với số vốn tăng là 1.331,2 tỷ đồng và 8,78 triệu USD.

- Tiến độ triển khai một số dự án lớn, công trình trọng điểm của tỉnh:

+ Tiếp tục hoàn thiện thủ tục, hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định; triển khai thủ tục Dự án Xây dựng Bệnh viện đa khoa quy mô 700 giường<sup>9</sup>.

+ Tập trung chỉ đạo đôn đốc giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án: Dự án đầu tư xây dựng đường trục phát triển nội vùng kinh tế biển với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình<sup>10</sup>; Xây dựng cầu Thịnh Long<sup>11</sup>; Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần<sup>12</sup>; Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục quần thể lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh<sup>13</sup>; Xử lý cấp bách các công trình đê điều của tỉnh Nam Định bị sự cố do ảnh hưởng của bão, lũ năm 2017; dự án Tỉnh lộ 487B<sup>14</sup>, 488B<sup>15</sup>,...

<sup>7</sup> Đến nay, đã xử phạt hành chính 26 dự án với số tiền là 520 triệu đồng (trong đó 18 dự án đầu tư trong nước với số tiền 370 triệu đồng; 08 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với số tiền 150 triệu đồng). Đã thu hồi giấy phép đầu tư của 09 dự án (trong đó 06 dự án đầu tư trong nước; 03 dự án có vốn đầu tư nước ngoài).

<sup>8</sup> Trong đó riêng dự án của Tập đoàn Toray (Nhật Bản) đầu tư tại KCN Dệt may Rạng Đông có tổng vốn đăng ký 180 triệu USD. Cùng kỳ năm 2018 đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 76 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký là 1.914,7 tỷ đồng; 22 dự án FDI với tổng số vốn đăng ký là 192,8 triệu USD và 206,5 tỷ đồng.

<sup>9</sup> Hiện tại, Chủ đầu tư đang thực hiện các thủ tục lựa chọn tư vấn thiết kế điều chỉnh dự án và lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình.

<sup>10</sup> Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến tháng 11/2019 đạt 1.231 tỷ đồng; bằng 47,5% tổng mức đầu tư Giai đoạn I của dự án.

<sup>11</sup> Đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng. Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện phần xây lắp đến hết tháng 11/2019 đạt 270 tỷ đồng, bằng 78,7% giá trị dự toán phần xây lắp của dự án.

<sup>12</sup> Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến tháng 11/2019 đạt 90 tỷ đồng; bằng 22% giá trị dự toán giai đoạn I của dự án.

<sup>13</sup> Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến tháng 11/2019 đạt 23 tỷ đồng; bằng 16,3% tổng mức đầu tư của dự án.

<sup>14</sup> Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến tháng 11/2019 đạt 50 tỷ đồng; bằng 48,2% tổng mức đầu tư Giai đoạn I của dự án.

Tập trung giải phóng mặt bằng khởi công dự án Tỉnh lộ 485B. Hoàn thành giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án thành phần xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Cao Bồ - Mai Sơn (đoạn qua địa phận tỉnh Nam Định); Hạng mục công trình kênh Đáy - Ninh Cơ thuộc dự án Phát triển giao thông vận tải khu vực đồng bằng Bắc bộ.

- Triển khai thực hiện các dự án xây dựng khu đô thị thị trấn các huyện, khu dân cư tập trung:

+ Các dự án khu đô thị thị trấn các huyện: Có 10/11 dự án đã triển khai xây dựng; trong đó có 06 khu đô thị đã tổ chức đấu giá đất cho nhân dân làm nhà ở, lũy kế số tiền nộp ngân sách là 1.345 tỷ đồng<sup>16</sup>, 01 khu đô thị đang hoàn thành thủ tục để chuẩn bị bán đấu giá đất<sup>17</sup>, 02 khu đô thị đang triển khai xây dựng<sup>18</sup>.

+ Các dự án khu dân cư tập trung: Có 14/28 dự án đã triển khai xây dựng; Trong đó 06 dự án đã tổ chức đấu giá đất cho nhân dân làm nhà ở (04 dự án đã nộp ngân sách là 107 tỷ đồng<sup>19</sup>, còn lại 02 dự án số tiền thắng giá là 42 tỷ đồng<sup>20</sup>). Có 14/28 dự án đang trong quá trình lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, dự án đầu tư, lựa chọn nhà thầu và giải phóng mặt bằng.

- Về xây dựng thành phố trung tâm vùng: Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Tỉnh ủy về Xây dựng phát triển thành phố Nam Định, hình thành rõ nét một số chức năng trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng. Ngày 16/7/2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 721/NQ-UBTVQH14 thành lập phường Lộc Hòa, phường Mỹ Xá thuộc thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Hoàn thành đưa vào sử dụng Trường tiểu học Trần Nhân Tông tại Khu đô thị Hòa Vượng. Tập trung giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công dự án xây dựng đường trục trung tâm phía Nam thành phố Nam Định<sup>21</sup>; Khu đô thị mới phía Nam sông Đào<sup>22</sup>.

---

<sup>15</sup> Dự án khởi công tháng 7/2019, lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến tháng 11/2019 đạt 30,0 tỷ đồng; bằng 14,1% tổng mức đầu tư Giai đoạn I của dự án.

<sup>16</sup> Số liệu tính đến ngày 25/11/2019. Bao gồm: Năm 2017 là 141,828 tỷ đồng; Năm 2018 là 649,629 tỷ đồng; Năm 2019 là 553,444 tỷ đồng. Trong đó: Khu đô thị thị trấn Lâm, huyện Ý Yên 316,137 tỷ đồng; Khu đô thị thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng 121,415 tỷ đồng; Khu đô thị thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy 207,504 tỷ đồng; Khu đô thị thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc 172,188 tỷ đồng; Khu đô thị thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường 405,326 tỷ đồng; Khu đô thị thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực 8,22 tỷ đồng; Khu đô thị thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản kết quả thắng giá là 171,037 tỷ đồng, đã nộp ngân sách 114,111 tỷ đồng.

<sup>17</sup> Khu đô thị Yên Định, huyện Hải Hậu dự kiến bán đấu giá đất trong Quý IV năm 2019.

<sup>18</sup> Khu đô thị thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh; Khu đô thị mới phía Nam Sông Đào, thành phố Nam Định.

<sup>19</sup> Số liệu tính đến ngày 25/11/2019. Bao gồm: Khu dân cư xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản 73,401 tỷ đồng; Khu dân cư tập trung xóm Bắc xã Mỹ Thịnh 16,387 tỷ đồng; Khu dân cư tập trung thôn Nội xã Nam Thanh huyện Nam Trực 9,189 tỷ đồng; Khu dân cư tập trung Yên Thọ huyện Ý Yên 8,213 tỷ đồng.

<sup>20</sup> Số liệu tính đến ngày 25/11/2019. Bao gồm: Xây dựng hạ tầng để tổ chức đấu giá đất tại thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản kết quả thắng giá là 33,0 tỷ đồng; Xây dựng điểm dân cư nông thôn xóm Quyết Tiến xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực kết quả thắng giá là 9,0 tỷ đồng.

<sup>21</sup> Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến tháng 11/2019 đạt 280,0 tỷ đồng; bằng 80,8% tổng mức đầu tư của dự án.

<sup>22</sup> Dự án khởi công tháng 5/2019, lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến tháng 11/2019 đạt 60,0 tỷ đồng; bằng 13,9% tổng mức đầu tư Giai đoạn I của dự án.

Hoàn thành hạ tầng kỹ thuật giai đoạn II, đang GPMB để triển khai giai đoạn III dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Dệt may<sup>23</sup>, GPMB Xây dựng khu đô thị mới Thống Nhất giai đoạn III; Xây dựng khu đô thị mới Mỹ Trung giai đoạn II,... Khai trương, đưa vào hoạt động Khách sạn Nam Cường tại khu đô thị Hòa Vượng, đạt tiêu chuẩn 4 sao Quốc tế đầu tiên tại tỉnh Nam Định. Tiếp tục dồn đốc tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Cường; Dự án Xây dựng khách sạn thông minh và trung tâm thương mại tại phường Bà Triệu, thành phố Nam Định<sup>24</sup>. Triển khai điều chỉnh quy hoạch và tiến hành các thủ tục để kêu gọi các dự án sử dụng nguồn vốn của nhà đầu tư. Triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải tại xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc<sup>25</sup>.

- Giao thông vận tải:

+ Hạ tầng giao thông: Trong năm 2019 đã đầu tư xây dựng được 82 km đường tỉnh; 156 km đường huyện; 174 km đường xã, liên xã; 314 km đường thôn xóm; 929 km đường nội đồng.

+ Hoạt động vận tải: Các đơn vị hoạt động kinh doanh vận tải đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hàng hoá và đi lại của nhân dân<sup>26</sup>. Triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về chất lượng đào tạo, sát hạch và quản lý giấy phép lái xe đảm bảo an toàn giao thông. Tổ chức thu phí trở lại trạm BOT Mỹ Lộc từ ngày 20/3/2019 được đông đảo người dân đồng tình ủng hộ và nghiêm chỉnh chấp hành; triển khai hệ thống thu phí giao thông đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng theo kế hoạch.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Đến 15/11/2019, tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí, cụ thể: Xảy ra 130 vụ tai nạn giao thông (giảm 09 vụ), trong đó 120 vụ đường bộ, 10 vụ đường sắt; làm 61 người chết (giảm 03 người); 102 người bị thương (giảm 22 người) so cùng kỳ năm 2018.

- Thông tin, truyền thông: Triển khai nghiên cứu xây dựng Trung tâm điều hành thông minh. Xây dựng sản phẩm thông tin đối ngoại tuyên truyền, quảng bá về tỉnh Nam Định; Đề án nâng cấp hệ thống truyền thanh cơ sở. Tổ chức triển lãm số 3D về Hoàng Sa, Trường Sa; Ngày sách Việt Nam tỉnh Nam Định năm 2019.

- Điện lực: Sản lượng điện thương phẩm cả năm ước đạt 2.490 Tr.KWh, tăng 12,1% so với năm 2018; đảm bảo cấp điện ổn định, an toàn cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Tiếp tục triển khai thủ tục đầu tư các dự án nâng cấp hệ thống lưới điện trên địa bàn tỉnh

<sup>23</sup> Riêng Trường tiểu học Khu đô thị Dệt may dự kiến khởi công Quý IV năm 2019.

<sup>24</sup> Dự án đã khởi công ngày 13/01/2019; Chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Tin học - Điện tử Nam Định.

<sup>25</sup> Ngày 22/10/2019, UBND tỉnh đã có Quyết định số 2322/QĐ-UBND phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng khu xử lý rác thải tại xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc của Công ty cổ phần năng lượng Greenity Nam Định.

<sup>26</sup> Ước cả năm, luân chuyển hành khách đạt 2.020 triệu lượt người.km, tăng 11,5%; luân chuyển hàng hóa đạt 7.550 triệu tấn.km, tăng 7,8% so với năm 2018.



## **5. Tài chính, Ngân hàng, Đăng ký kinh doanh**

- Tài chính: Tập trung thực hiện một số giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ tài chính, ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019; Quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh; Quy định khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội,... Hoàn thành thực hiện sắp xếp, xử lý xe ô tô công theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP; tiếp tục hoàn thiện phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa ước đạt 5.550 tỷ đồng, bằng 111% dự toán năm, tăng 6% so với năm 2018<sup>27</sup>. Chi ngân sách ước đạt 15.900 tỷ đồng, bằng 134% dự toán năm. Đảm bảo các khoản chi lương và các khoản có tính chất lương, chi thực hiện chế độ an sinh xã hội theo quy định.

- Ngân hàng: Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn năm 2019 ước đạt 64.657 tỷ đồng, tăng 19% so với đầu năm; dư nợ tín dụng ước đạt 63.633 tỷ đồng, tăng 13,5% so với đầu năm; nợ xấu chiếm tỷ lệ 1,05 % tổng dư nợ. Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội. Trong năm, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín (Sacombank) đã mở chi nhánh tại tỉnh Nam Định. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 22 chi nhánh cấp tỉnh của hầu hết các ngân hàng thương mại có thương hiệu, nguồn lực lớn.

- Đăng ký doanh nghiệp: Đến 25/11/2019, đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 742 doanh nghiệp và 68 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 6.126,7 tỷ đồng<sup>28</sup>, Đến nay, tổng số doanh nghiệp đăng ký là 8.657 doanh nghiệp và 725 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 65.773,5 tỷ đồng. Có 715 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh<sup>29</sup>; Có 187 doanh nghiệp khôi phục hoạt động trở lại<sup>30</sup>. Tổ chức Hội nghị Lãnh đạo tỉnh gặp mặt, đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh nhân dịp đón Tết Nguyên đán và ngày Doanh nhân Việt Nam.

## **6. Các lĩnh vực Văn hoá - Xã hội**

- Giáo dục và Đào tạo: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019 ở các cấp học, ngành học. Kỳ thi THPT quốc gia, thí sinh của tỉnh có số điểm trung bình cao nhất toàn quốc (5,91 điểm), Có 8/9 môn thuộc top 10 tỉnh có mức điểm trung bình cao nhất toàn quốc trong đó điểm trung bình môn Toán và môn Hóa

<sup>27</sup> Trong đó: Thu nội địa 5.140 tỷ đồng, bằng 111% dự toán năm, tăng 6% so với năm 2018 (Bao gồm: thu tiền sử dụng đất 2.068 tỷ đồng, bằng 135% dự toán; thu nội địa trừ tiền sử dụng đất 3.072 tỷ đồng, bằng 100% dự toán năm); Thu thuế xuất nhập khẩu 410 tỷ đồng, bằng 100% dự toán năm, tăng 8% so với năm 2018.

<sup>28</sup> Cùng kỳ năm 2018 đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 734 doanh nghiệp và 118 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng số vốn đăng ký 5.626 tỷ đồng.

<sup>29</sup> Trong đó đã thu hồi đăng ký kinh doanh 75 doanh nghiệp và 34 chi nhánh, văn phòng đại diện. Cùng kỳ năm 2018 có 588 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh.

<sup>30</sup> Cùng kỳ năm 2018 có 181 doanh nghiệp khôi phục hoạt động trở lại.

học cao nhất cả nước<sup>31</sup>. Triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 tỉnh Nam Định”. Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2020-2021. Thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn<sup>32</sup>. Tổ chức thành công giải Điền kinh học sinh phổ thông toàn quốc tại Nam Định<sup>33</sup>. Thực hiện Chương trình hợp tác, đã tiếp nhận 03 học sinh của tỉnh U Đôm Xay (Lào) học tập tại Trường đại học Điều dưỡng Nam Định.

- Y tế: Đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân; chủ động phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra dịch lớn trên địa bàn. Duy trì và tổ chức tốt Tháng hành động vì an toàn thực phẩm với chủ đề “Nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”. Thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Nam Định. Làm tốt công tác truyền thông về phòng chống dịch bệnh, về chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hoá gia đình.

- Lao động - Xã hội: Các cấp, các ngành đã tổ chức tốt việc thăm, tặng quà, chúc thọ và trợ cấp cho các đối tượng trong dịp Tết Nguyên đán và ngày Thương binh liệt sỹ 27/7 với tổng kinh phí trên 108 tỷ đồng. Giải quyết cho khoảng 47 nghìn lượt đối tượng là người có công và thân nhân người có công được hưởng các chế độ chính sách theo quy định. Tổ chức đoàn cán bộ của tỉnh đi thăm, viếng Nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. Phối hợp với Liên hiệp hội về Người khuyết tật Việt Nam tổ chức sự kiện hưởng ứng “Ngày Việt Nam nhận thức về tự kỷ lần thứ 4” tại Nam Định<sup>34</sup>. Tập trung chỉ đạo tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị lãnh đạo tỉnh gặp gỡ, đối thoại với công nhân, người lao động trong tỉnh tại Khu công nghiệp Bảo Minh. Ước cả năm 2019, tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020) còn 1,4% (giảm 0,75%); giải quyết việc làm mới cho khoảng 32,9 ngàn lượt người lao động, bằng 102,8% kế hoạch (trong đó 1.900 người đi xuất khẩu lao động, bằng 146% kế hoạch); đào tạo nghề cho 34,5 ngàn người, bằng 100% kế hoạch, trong đó dạy nghề cho lao động nông thôn 5.695 người.

- Văn hoá, thể thao, du lịch: Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Tỉnh ủy về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nam Định.

---

<sup>31</sup> Ngoài ra tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia THPT, đoàn Nam Định đứng thứ 4 toàn quốc về tỷ lệ thí sinh đạt giải với 75 giải/88 học sinh tham gia, đạt 85,2% (gồm 01 giải Nhất, 26 giải Nhì, 26 giải Ba và 22 giải Khuyến khích); Tại các kỳ thi quốc tế, tỉnh Nam Định có 01 học sinh đạt huy chương Bạc Olympic Hóa học quốc tế; 01 học sinh đạt Huy chương Bạc Olympic Tin học Châu Á Thái Bình Dương.

<sup>32</sup> Đã kiểm tra công nhận mới và công nhận lại 48 trường đạt chuẩn quốc gia (gồm 16 trường Mầm non; 16 trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ II; 13 trường THCS; 03 trường THPT); 14 trường được công nhận Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 202/261 trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia và 97/261 trường đạt Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; 188/291 trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ II và 259/291 trường đạt Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; 214/234 trường THCS đạt chuẩn quốc gia và 114/234 trường đạt Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; 38/45 trường THPT đạt chuẩn quốc gia và 8/45 trường đạt Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

<sup>33</sup> Kết quả: Đoàn Vận động viên học sinh tỉnh đứng thứ 2 (sau đoàn vận động viên thành phố Hồ Chí Minh).

<sup>34</sup> Sự kiện được tổ chức vào ngày 30-31/3/2019. Có khoảng trên 1.000 trẻ tự kỷ, cha mẹ, giáo viên, tình nguyện viên, ... đến từ nhiều tỉnh thành trên cả nước đã tham gia.

Tổ chức nhiều hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm lớn đảm bảo an toàn, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho nhân dân. Tổ chức triển lãm “50 năm thực hiện di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự quan tâm của Bác với Đảng bộ và nhân dân Nam Định”. Tổ chức Lễ đón Bằng chứng nhận Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia Lễ hội chùa Keo Hành Thiện, huyện Xuân Trường. Hoàn thiện hồ sơ khoa học Lễ hội đền thờ Đức Thánh tổ Nguyễn Minh Không, xã Yên Xá, huyện Ý Yên đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia. Xây dựng Đề án “Bảo vệ và phát huy giá trị Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt ở tỉnh Nam Định đến năm 2030”; Đề án Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh; Đề án Quy định mô hình Khu du lịch cấp tỉnh. Đoàn vận động viên của tỉnh tham gia thi đấu tại các giải thể thao quốc gia, khu vực và quốc tế đạt nhiều thành tích cao với 76 huy chương (29 HCV, 19 HCB và 28 HCD)<sup>35</sup>. Ước cả năm 2019, tổng số khách du lịch đạt 2.645 nghìn lượt người, tăng 3,8% so với năm 2018; doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 800 tỷ đồng, tăng 8,7% so với năm 2018.

- Khoa học công nghệ: Thành lập Trung tâm Ứng dụng, dịch vụ Khoa học và Công nghệ tỉnh Nam Định. Hỗ trợ 14 tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ. Tổ chức triển khai thực hiện 43 đề tài, dự án khoa học công nghệ. Hoàn thành hướng dẫn chuyển đổi và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng từ TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015 cho các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Tổ chức kiểm tra đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa thiết yếu theo kế hoạch. Ban hành và triển khai các Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Phát thanh Truyền hình: Làm tốt công tác tuyên truyền, phản ánh toàn diện các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh. Trong đó tập trung tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020; phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là các biện pháp phòng chống dịch tả lợn Châu Phi; vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác bảo đảm an toàn giao thông, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm,... Triển khai thực hiện Đề án “Phát sóng quảng bá kênh truyền hình Nam Định trên vệ tinh năm 2019”. Tập trung chuẩn bị tốt các tác phẩm báo chí tham gia Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải búa liềm vàng) lần thứ IV; liên hoan truyền hình toàn quốc năm 2019.

- Bảo hiểm xã hội: Triển khai hệ thống tin nhắn đa phương tiện giữa người dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với cơ quan BHXH. Ước tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 89,9% dân số. Chỉ đạo đẩy mạnh chi trả dịch vụ an sinh xã hội qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt<sup>36</sup>.

<sup>35</sup> Trong đó: Giải Điền kinh học sinh Đông Nam Á tại Indonesia đạt 02 HCV và 02 HCB; Giải Điền kinh Quốc tế thành phố Hồ Chí Minh mở rộng lần thứ 26 đạt 07 HCV, 01 HCB và 03 HCD xếp thứ Nhất toàn đoàn; Giải vô địch Wushu trẻ toàn quốc đạt 02 HCV và 02 HCD; Giải vô địch Bơi trẻ toàn quốc đạt 01 HCD,...

<sup>36</sup> Văn bản số 280/UBND-VP7 ngày 08/8/2019 của UBND tỉnh.

## **7. Công tác Nội vụ**

- Hoàn thành đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Bộ Nội vụ<sup>37</sup>.

- Hoàn thành trước thời hạn phê duyệt các đề án sắp xếp tổ chức lại, chuyển sang tự chủ kinh phí trong năm 2019 đối với các đơn vị sự nghiệp theo Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Ước thực hiện đến hết năm 2019, giảm 199 đầu mối (kế hoạch là giảm 172 đầu mối), trong đó khối giáo dục phổ thông giảm 111 đầu mối, khối khác giảm 88 đầu mối; giảm 192 cấp trưởng, 49 cấp phó; giảm 312 biên chế<sup>38</sup>.

- Ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên mầm non hợp đồng, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của nhà nước thuộc tỉnh.

- Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2018; phát động phong trào thi đua năm 2019. Xét duyệt, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt thành tích trong các lĩnh vực công tác<sup>39</sup>.

- Tôn giáo: Đảm bảo các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tuân thủ các quy định của pháp luật. Tổ chức thăm, chúc mừng các tổ chức, chức sắc tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán, các ngày lễ trọng, ... Tuyên truyền phổ biến Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định hướng dẫn thi hành.

## **8. Xây dựng chính quyền điện tử, cải cách hành chính**

- Hoàn thành triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên trục liên thông văn bản quốc gia. Duy trì quản lý, thường xuyên cập nhật, nâng cao chất lượng hoạt động của cổng thông tin điện tử, cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Ban hành, triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Nam Định năm 2019. Hoàn thành các thủ tục để phê duyệt điều chỉnh dự án Phát triển hạ tầng khung Chính phủ điện tử tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020.

- Thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính với cơ quan nhà nước. Rà soát, sửa đổi, bổ sung toàn bộ thủ tục hành chính của tỉnh.

<sup>37</sup> Sáp nhập xã Hải Toàn vào xã Hải An (huyện Hải Hậu); sáp nhập xã Nghĩa Phúc vào xã Nghĩa Thắng (huyện Nghĩa Hưng); sáp nhập xã Yên Xá vào thị trấn Lâm (huyện Ý Yên). Ngày 24/10/2019, HĐND tỉnh đã có Nghị quyết số 46/NQ-HĐND tán thành chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2019-2021.

<sup>38</sup> Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã có Quyết định số 1488/QĐ-LĐTBXH ngày 15/10/2019 sáp nhập các 06 trường trung cấp và đổi tên thành Trường cao đẳng Kinh tế và Công nghệ Nam Định.

<sup>39</sup> Trình Thủ tướng Chính phủ tặng “Cờ thi đua Chính phủ” cho 12 tập thể. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba cho nhân dân và cán bộ tỉnh Nam Định trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020; Phong tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho 32 mẹ; tặng Huân, Huy chương kháng chiến cho 06 cá nhân; Huân chương Độc lập cho 198 gia đình có nhiều liệt sỹ theo quy định,...

- Ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 26/02/2019 thực hiện Nghị quyết số 02/2019/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 của tỉnh đứng thứ 35/63 tỉnh, thành phố; tăng 06 bậc so với năm 2017. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2018 đứng thứ 22/63 tỉnh, thành phố; giảm 19 bậc so với năm 2017. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2018 đứng thứ 40/63 tỉnh, thành phố; giữ nguyên thứ bậc so với năm 2017. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2018 đứng thứ 15/63 tỉnh, thành phố; tăng 46 bậc so với năm 2017. Tổ chức Hội nghị phân tích đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính qua đó đề ra các giải pháp, nhiệm vụ trong thời gian tới.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (Tổ công tác 621) tại 05 cơ quan, đơn vị; kiểm tra cải cách hành chính tại 12 đơn vị<sup>40</sup>. Nghiên cứu ban hành danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo hình thức trực tuyến mức độ 3, 4, thủ tục hành chính liên thông.

- Triển khai thực hiện lộ trình sử dụng Công báo điện tử thay thế Công báo in cấp phát miễn phí. Từ 01/01/2019 sử dụng Công báo điện tử đối với Công báo của Trung ương; từ 01/7/2019, sử dụng Công báo điện tử đối với tất cả công báo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

## **9. Quốc phòng, An ninh, Nội chính**

- Quốc phòng: Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, thành phố giai đoạn 2019-2025 và những năm tiếp theo. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ bảo đảm công khai, công bằng, đúng luật. Công tác huấn luyện, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng thực hiện nền nếp, hiệu quả. Chỉ đạo huyện Ý Yên, Vụ Bản, Mỹ Lộc diễn tập khu vực phòng thủ; diễn tập cứu hộ cứu nạn, diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, hoàn thành 100% chỉ tiêu diễn tập theo đề án tổ chức diễn tập giai đoạn 2017 - 2020. Sơ kết 10 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân giai đoạn 2009-2019, tổng kết Nghị định 26/2002/Đ-CP ngày 21/3/2002 của Chính phủ về sỹ quan dự bị. Thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn. Triển khai các hoạt động kỷ niệm 30 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân, 75 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Biên phòng: Thường trực lực lượng, phương tiện sẵn sàng chiến đấu bảo vệ chủ quyền biên và an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Triển khai Kế hoạch thực hiện các hoạt động hưởng ứng “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người” và cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người. Thường xuyên tuần tra,

---

<sup>40</sup> Bao gồm huyện Giao Thủy, Ý Yên, Sở Thông tin Truyền thông, thị trấn Rạng Đông (huyện Nghĩa Hưng). Kiểm tra CCHC tại 4 huyện: UBND thành phố Nam Định, UBND các huyện Xuân Trường, Mỹ Lộc, Vụ Bản; 08 sở, ngành: Sở Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Lao động Thương binh và Xã Hội, Xây dựng, Tư pháp, Thanh tra tỉnh, .

kiểm soát đảm bảo an toàn cho ngư dân và các hoạt động kinh tế trên biển; đấu tranh ngăn chặn hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, xuất nhập cảnh trái phép,... Phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng và tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống Bộ đội biên phòng, 30 năm ngày Biên phòng toàn dân.

- An ninh: Đảm bảo tốt an ninh chính trị, an ninh kinh tế và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; phối hợp tốt trong việc nắm tình hình và giải quyết khiếu nại tố cáo nhất là khiếu nại tố cáo đông người, vượt cấp. Chuẩn bị tốt phương án đảm bảo tuyệt đối an toàn cho các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về thăm và làm việc tại địa phương. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư; Tích cực tuyên truyền, kiểm tra về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy<sup>41</sup>. Ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; Kế hoạch tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2019.

Tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm mô hình “An toàn trường học”, triển khai mô hình “Trường học văn minh, học sinh thân thiện, không ma túy và bạo lực học đường”. Hoàn thành việc bố trí công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã tại 100% xã, thị trấn. Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự<sup>42</sup>.

- Thanh tra: Toàn ngành thanh tra đã tiến hành 336 cuộc thanh, kiểm tra theo kế hoạch. Công tác tiếp công dân được duy trì tốt theo quy định, tiếp 3.350 lượt công dân; tiếp nhận và xử lý 2.312 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Đã giải quyết được 60/73 vụ khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền (đạt 82,1%). Trung chỉ đạo, giải quyết 04 vụ việc phức tạp, kéo dài đã được rà soát theo Kế hoạch 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ. Tổng hợp, rà soát các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn từ 01/01/2017 đến 31/12/2018. Sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng chống tham nhũng; Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành. Rà soát, đánh giá và tự chấm điểm công tác phòng chống tham nhũng theo Bộ chỉ số phòng chống tham nhũng năm 2018. Triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tư pháp: Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các lĩnh vực công tác Tư pháp. Đảm bảo chất lượng, tiến độ công tác thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Kiểm tra 3.383 văn

<sup>41</sup> Kiểm tra, xử lý 216 trường hợp vi phạm quy định an toàn PCCC.

<sup>42</sup> Phát hiện, xử lý hành chính 528 trường hợp vi phạm.

bản do UBND tỉnh ban hành trong đó có 15 văn bản quy phạm pháp luật; 11 văn bản quy phạm pháp luật do UBND các huyện ban hành. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh và UBND tỉnh giai đoạn 2014-2018. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho 1.058 vụ việc. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam 2019.

Năm 2019, các cơ quan thi hành án dân sự đã thụ lý mới 5.295 việc, tương ứng với số tiền là 135,4 tỷ đồng. Đã giải quyết xong 4.947 việc (đạt 85,5%) tương ứng với số tiền là 79,5 tỷ đồng (đạt 41,2%).

## II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	Kế hoạch 2019	Ước TH năm 2019	Đánh giá
<b>I. Các chỉ tiêu kinh tế</b>					
1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP (giá so sánh)	%	8,1	8,8	8,8	Đạt kế hoạch
2. Cơ cấu kinh tế					
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	20,0	19,0	19,0	Đạt kế hoạch
- Công nghiệp, xây dựng, dịch vụ	“	80,0	81,0	81,0	
3. Tốc độ tăng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (giá so sánh 2010)	%	3,8	2,6	2,8	Vượt kế hoạch
4. Tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010)	%	13,5	14,0	14,5	Vượt kế hoạch
5. Tốc độ tăng giá trị các ngành dịch vụ (giá so sánh 2010)	%	8,0	9,0	9,0	Đạt kế hoạch
6. Giá trị hàng xuất khẩu	Triệu USD	1.610,7	1.700	2.000	Vượt kế hoạch
7. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	5.280	5.000	5.550	Vượt kế hoạch
8. Tốc độ tăng tổng vốn đầu tư toàn xã hội	%	15,1	16,0	16,1	Vượt kế hoạch

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	Kế hoạch 2019	Ước TH năm 2019	Đánh giá
<b>II. Các chỉ tiêu xã hội</b>					
1. Mức giảm tỷ suất sinh	‰	0,14	0,1-0,15	0,10	Đạt kế hoạch
2. Số người được tạo việc làm mới trong năm	Ngàn lượt người	35,85	32,0	32,9	Vượt kế hoạch
3. Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	67,5	68,0	70,0	Vượt kế hoạch
4. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020)	%	2,15 (giảm 0,76%)	Giảm 0,5%	1,40 (giảm 0,75%)	Vượt kế hoạch
5. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	85,2	88,5	89,9	Vượt kế hoạch
6. Tỷ lệ huyện, thành phố đạt chuẩn NTM và hoàn thành xây dựng NTM (lũy kế)	%	60	100	Tình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM	Vượt kế hoạch
<b>III. Các chỉ tiêu môi trường</b>					
1. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99,78	99,85	99,85	Đạt kế hoạch
Trong đó: được sử dụng nước sạch	%	64,3	75,0	75,6	Vượt kế hoạch
2. Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch	%	100	100	100	Đạt kế hoạch
3. Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý	%	92,4	92,6	92,6	Đạt kế hoạch
4. Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom:					
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	93,4	93,7	93,7	Đạt kế hoạch
- Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom	%	88,0	88,3	88,3	



### **III. Đánh giá chung:**

#### **1. Kết quả đạt được:**

Năm 2019, Tỉnh đã thực hiện nghiêm chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và tập trung triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra ngay từ đầu năm, cùng với sự nỗ lực của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển, 18/18 chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8,8% cao nhất từ đầu nhiệm kỳ; xuất khẩu hàng hóa đạt 2 tỷ USD.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo quyết liệt từ tỉnh tới các địa phương, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành và sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân. Kết quả đến 18/10/2019, Thủ tướng Chính phủ đã Quyết định công nhận tỉnh Nam Định hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2019, về đích sớm hơn 1,5 năm so với mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Nam Định là 1 trong 2 tỉnh đầu tiên của cả nước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM và vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba; 10/10 huyện, thành phố được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Với nhiều điểm nhấn nổi bật: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, nhất là hạ tầng giao thông được quan tâm đầu tư, nâng cấp hoàn thiện; môi trường, cảnh quan và diện mạo nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp thay đổi rõ nét; đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn được nâng lên; an ninh trật tự nông thôn được giữ vững.

Đã phối hợp tổ chức thành công Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020, được Thủ tướng Chính phủ, các ban, bộ ngành Trung ương, lãnh đạo các tỉnh, thành phố đánh giá cao.

- Tích cực triển khai các nội dung về công tác quy hoạch như: Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định; Quy hoạch chung đô thị Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng; Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng phía Nam đô thị Rạng Đông đến năm 2040; Quy hoạch chung đô thị mới 4 xã huyện Ý Yên, ... để kêu gọi đầu tư. Chỉ đạo quyết liệt về công tác xúc tiến và thu hút đầu tư, tập trung kêu gọi các nhà đầu tư lớn vào đầu tư các dự án hạ tầng công nghiệp, dịch vụ thương mại,... trên địa bàn tỉnh. Thu hút đầu tư đạt kết quả khá, trong đó đầu tư trong nước có số vốn đăng ký đầu tư gấp 3,5 lần so với cùng kỳ năm 2018.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai từng bước được nâng lên. Tập trung chỉ đạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho nhà đầu tư được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, sát sao góp phần thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đóng góp quan trọng trong cơ cấu nguồn thu ngân sách. Tăng cường đôn đốc, xử lý các dự án chậm tiến độ đầu tư và chậm đưa đất vào sử dụng.

- Các công trình trọng điểm của tỉnh được tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ GPMB và thi công: Dự án Xây dựng đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; Dự án xây dựng cầu Thịnh Long; Dự án Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần; Dự án cải tạo, nâng cấp một số hạng mục quần thể lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh; Dự án xây dựng Khu đô thị mới phía Nam sông Đào; Tỉnh lộ 487B, 488B, 485B,... các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn. Khai trương, đưa vào hoạt động Khách sạn Nam Cường.

- Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có bước phát triển; ngành Giáo dục và Đào tạo đạt kết quả cao, điểm trung bình kỳ thi THPT quốc gia cao nhất toàn quốc, tiếp tục là một trong những tỉnh dẫn đầu toàn quốc về phong trào giáo dục. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thông tin, tuyên truyền diễn ra sôi nổi. Đoàn vận động viên của tỉnh tham gia thi đấu tại các giải thể thao quốc tế, khu vực, quốc gia đạt thành tích cao. An sinh xã hội được thực hiện tốt, đảm bảo giải quyết kịp thời, đầy đủ chính sách cho các đối tượng theo quy định. Công tác đào tạo nghề, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm chỉ đạo.

- Tập trung xây dựng, hoàn thành sớm các đề án sắp xếp, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hoàn thành sơ kết, tổng kết các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh như: Báo cáo 13 năm thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 14/9/2005 của Bộ Chính trị; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX; Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020 của tỉnh gắn với sơ kết 05 năm thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; sơ kết 03 năm thực hiện các Nghị quyết chuyên đề số 05-NQ/TU, 06-NQ/TU, 07-NQ/TU của Tỉnh ủy...

- Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử tiếp tục được chỉ đạo quyết liệt. Hạ tầng công nghệ thông tin tại các địa phương, đơn vị từng bước được quan tâm đầu tư. Triển khai gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên trục liên thông văn bản quốc gia, góp phần quan trọng thúc đẩy quá trình hiện đại hóa nền hành chính. Thành lập và đưa vào hoạt động có hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

- Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp công dân được coi trọng và chỉ đạo quyết liệt. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương hoàn thành toàn diện, chất lượng cao; công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu, đảm bảo, công khai, công bằng, đúng luật. Hoàn thành việc bố trí công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã tại 100% xã, thị trấn. Trật tự an toàn giao thông trên địa bàn được đảm bảo, tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

## **2. Một số khó khăn và tồn tại, hạn chế:**

- Dịch tả lợn Châu Phi diễn biến phức tạp, lây lan rất nhanh trên địa bàn của 10 huyện, thành phố, gây thiệt hại lớn, ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của nhân dân, doanh nghiệp. Một số địa phương chưa làm tốt công tác phòng, chống dịch, công tác hỗ trợ thiệt hại cho người dân; có địa phương còn để xảy ra vi phạm trong công tác hỗ trợ.

- Tiến độ triển khai một số dự án trọng điểm còn chậm như: Dự án Xử lý cấp bách các công trình đê điều của tỉnh bị sự cố do ảnh hưởng của bão, lũ năm 2017; Xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Dệt may Rạng Đông; Khu công nghiệp Mỹ Thuận; Nhà máy nhiệt điện BOT Nam Định I; Khu xử lý rác thải tại xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc; Chuyển đổi mô hình quản lý, đầu tư cải tạo, nâng cấp Trạm xử lý nước thải tại Khu công nghiệp Hòa Xá theo hình thức PPP.

- Vi phạm đất đai vẫn còn xảy ra; việc xử lý vi phạm đất đai, thực hiện thủ tục đất đai còn chậm.

- Thu ngân sách trừ tiền sử dụng đất đạt thấp, còn 4 khoản thu không đạt dự toán được giao.

- Cải cách hành chính được chỉ đạo quyết liệt, có chuyển biến nhưng nhìn chung chưa đạt yêu cầu đề ra; chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của một số đơn vị đạt thấp như: Huyện Vụ Bản, huyện Giao Thủy, huyện Mỹ Lộc, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ. Chất lượng tham mưu của một số Sở, ngành, địa phương chưa đạt yêu cầu, còn chung chung, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, chưa chủ động tham mưu cho lãnh đạo tỉnh về lĩnh vực phụ trách.

- Tình hình trật tự xã hội, tội phạm hình sự còn diễn biến phức tạp. Còn hiện tượng khiếu nại, tố cáo đông người chưa được giải quyết dứt điểm như huyện Nghĩa Hưng, Ý Yên...

- Còn xảy ra các vi phạm về bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, thu các khoản đóng góp, quản lý tài chính các quỹ trong và ngoài ngân sách nhà nước tại một số đơn vị.

## **3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:**

### **3.1. Nguyên nhân chủ quan:**

- Người đứng đầu một số cơ quan, chính quyền cơ sở chưa nâng cao tinh thần trách nhiệm, chưa quan tâm sâu sát trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Sự phối hợp giữa các đơn vị trong việc hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đầu tư chưa tốt. Một bộ phận cán bộ, công chức tại một số Sở, ngành và địa phương còn thiếu trách nhiệm; đạo đức nghề nghiệp, năng lực công tác trong thực thi nhiệm vụ chưa đáp ứng yêu cầu.

- Nhận thức của một số hộ chăn nuôi về phòng chống dịch tả lợn Châu Phi còn hạn chế. Mật độ chăn nuôi cao, các hộ chăn nuôi nhỏ chưa thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học và vệ sinh, tiêu độc, khử trùng.

- Một số nhà đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp chưa tích cực, còn gây khó khăn trong việc thu hút các nhà đầu tư thứ cấp.

- Vi phạm về đất đai, quản lý tài chính, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động chưa kịp thời phát hiện và giải quyết thấu đáo ngay từ cơ sở. Một số ngành, huyện, xã chưa tập trung cao; còn né tránh, lúng túng trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; chưa chú trọng đối thoại để lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của người dân.

### 3.2. Nguyên nhân khách quan:

- Biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến phức tạp tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của mầm bệnh; mặt khác bệnh dịch tả lợn Châu Phi là dịch bệnh mới, lần đầu tiên xuất hiện tại tỉnh, chưa có kinh nghiệm phòng trừ, chưa có vắc xin phòng bệnh.

- Một số quy định của Luật Đất đai, Luật Đầu tư công, Luật Quy hoạch và một số chính sách chưa thống nhất, còn phức tạp, kéo dài làm ảnh hưởng đến giải quyết thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư công và thu hút đầu tư.

## Phần thứ hai

### KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

#### I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

**1. Thuận lợi:** Năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch 5 năm 2016-2020, cũng là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Kinh tế cả nước năm 2020 được dự báo sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Trong tỉnh, tình hình an ninh, chính trị - xã hội ổn định; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng hoàn thiện; thành quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới đã tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Nỗ lực của tỉnh trong những năm qua về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, khuyến khích khởi nghiệp sẽ thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.

**2. Khó khăn:** Năm 2020 tình hình quốc tế, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cơ hội và thách thức đan xen. Với quy mô nền kinh tế của tỉnh còn nhỏ, nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục chịu tác động đa chiều từ tình hình bên ngoài. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh thấp. Nguồn vốn để đầu tư nâng cấp hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh còn khó khăn. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp tác động trực tiếp đến sản xuất và đời sống nhân dân.

## II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU

### 1. Mục tiêu

Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra. Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Phát huy thành quả xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2019, tiếp tục tập trung xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu gắn với đổi mới tổ chức sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân. Thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các ngành, các cấp. Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. củng cố quốc phòng, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

### 2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2020

#### a) Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP (giá so sánh 2010) tăng từ 9,5% trở lên.

(2) Cơ cấu kinh tế (%):

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản:	18,0
- Công nghiệp, xây dựng, dịch vụ:	82,0

(3) Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (giá so sánh 2010) tăng từ 2,5-3,0%.

(4) Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) tăng từ 16% trở lên.

(5) Giá trị các ngành dịch vụ (giá so sánh 2010) tăng từ 9,2% trở lên.

(6) Giá trị xuất khẩu đạt từ 2.200 triệu USD trở lên.

(7) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng từ 16,5% trở lên.

(8) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 5.700 tỷ đồng.

#### b) Các chỉ tiêu xã hội

(1) Mức giảm tỷ suất sinh 0,1-0,15‰.

(2) Tạo việc làm cho khoảng 32 ngàn lượt người.

(3) Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 72% trở lên.

(4) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020) giảm 0,7%.

(5) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 91% trở lên.

(6) Công tác xây dựng nông thôn mới (NTM): Có 25% số xã, thị trấn trở lên đạt chuẩn NTM nâng cao; Có 10 mô hình NTM kiểu mẫu trở lên ở xã, thôn; Huyện Hải Hậu cơ bản đạt tiêu chí huyện NTM nâng cao.

#### c) Các chỉ tiêu về môi trường

(1) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt từ 99,9% trở lên (trong đó được sử dụng nước sạch đạt từ 95% trở lên).

(2) Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt từ 93,5% trở lên.

(3) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom: Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom ở đô thị đạt từ 94,5% trở lên; ở nông thôn đạt từ 88,5% trở lên.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Về xây dựng Nông thôn mới**

Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án xây dựng thí điểm mô hình huyện Hải Hậu NTM kiểu mẫu “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp để phát triển bền vững” giai đoạn 2019-2025; các đơn vị xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu...Duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM của các xã, huyện, nhất là các tiêu chí về sản xuất, môi trường, văn hóa, an ninh trật tự để đảm bảo tính bền vững. Đẩy mạnh thực hiện Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030; trong năm 2020 có ít nhất 100 sản phẩm được đánh giá, xếp hạng công nhận đạt tiêu chuẩn OCOP.

#### **2. Về phát triển kinh tế**

##### **2.1. Phát triển Nông nghiệp, nông thôn**

Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển bền vững, hiệu quả, gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, quy mô lớn thông qua tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế, trong đó tập trung triển khai thành công các nội dung thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giữa tỉnh Nam Định với tỉnh Miyazaki và Trường đại học Minami Kyushu (Nhật Bản); củng cố và phát triển các loại hình hợp tác xã; đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch, chăn nuôi quy mô lớn, an toàn dịch bệnh vào đầu tư sản xuất.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống, ngăn chặn dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm, nhất là bệnh dịch tả lợn Châu phi; hướng dẫn, tổ chức tái đàn lợn khi đảm bảo các điều kiện; đồng thời triển khai thực hiện Kế hoạch vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh đối với lợn đạt yêu cầu xuất khẩu tại tỉnh Nam Định đến năm 2020. Hỗ trợ, khuyến khích mở rộng cơ giới hóa trong sản xuất, tích cực chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp; phát triển cơ sở sản xuất con giống đảm bảo chất lượng và an toàn dịch bệnh.

Khuyến khích các hộ nuôi trồng thủy sản đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển đa dạng các đối tượng nuôi có giá trị kinh tế cao phù hợp với quy hoạch phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân đánh bắt xa bờ nhằm gia tăng sản lượng và đề khai thác hợp lý nguồn lợi hải sản, đồng thời góp phần bảo vệ an ninh chủ quyền quốc gia trên biển. Tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước sạch tại các xã, thị trấn đã có hệ thống cấp nước sạch tập trung. Đôn đốc, hỗ trợ, tạo điều kiện để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án cấp nước sạch.

2.2. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường; Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu

Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Tập trung hoàn thành kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”. Xác định nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 phục vụ cho công tác lập Quy hoạch tỉnh. Tiếp tục tập trung thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 22/8/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; đôn đốc xử lý các dự án chậm đưa đất vào sử dụng. Tổ chức đấu giá và quản lý tốt việc khai thác khoáng sản cát theo quy hoạch.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ - sông Đáy; Chương trình quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh và các quy hoạch đã được phê duyệt. Tập trung xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do hóa chất bảo vệ thực vật tồn lưu trên địa bàn tỉnh. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải lớn, nguồn thải có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; khuyến khích xã hội hóa các công trình xử lý rác thải, nước thải; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong toàn xã hội.

Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; sẵn sàng các phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ”. Duy trì nghiêm chế độ thường trực, kiểm tra phát hiện xử lý kịp thời các sự cố về đê điều trong mùa lũ bão. Thường xuyên kiểm tra, có biện pháp xử lý kiên quyết các vi phạm công trình đê điều, thủy lợi. Thực hiện quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

### 2.3. Phát triển công nghiệp

Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp dược, công nghiệp cơ khí, điện tử,... Khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng cường năng lực cạnh tranh. Coi trọng xây dựng và quảng bá các thương hiệu doanh nghiệp, thương hiệu các sản phẩm công nghiệp của tỉnh để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Rạng Đông đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng kỹ thuật (như: điện, nước, xử lý nước thải, viễn thông...) để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp; Khởi công và triển khai xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Mỹ Thuận; xúc tiến các thủ tục thành lập Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Hồng Tiến.

Hoàn thành xây dựng hạ tầng CCN Thịnh Lâm, huyện Giao Thủy; CCN Yên Dương, huyện Ý Yên; CCN Xuân Tiến, huyện Xuân Trường để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp (lấp đầy tối thiểu 50% diện tích). Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng CCN Đông Côi, huyện Nam Trực; CCN Thanh Côi, huyện Vụ Bản; CCN làng nghề Hải Vân, huyện Hải Hậu; CCN Yên Bằng, huyện Ý Yên. Tích cực kêu gọi đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp đã được quy hoạch theo hình thức xã hội hóa. Phối hợp với Nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục để khởi công xây dựng Nhà máy Nhiệt điện BOT Nam Định I tại huyện Hải Hậu.

#### 2.4. Phát triển dịch vụ, thương mại

a) Thương mại: Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng mới, nâng cấp các cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại, văn minh theo quy hoạch đã được phê duyệt. Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, thông tin thị trường, xây dựng thương hiệu hàng hoá; đẩy mạnh xuất khẩu, tạo điều kiện lưu thông hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm.

b) Du lịch: Tập trung khai thác có hiệu quả, bền vững các loại hình và sản phẩm du lịch là thế mạnh của tỉnh. Triển khai các chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa Nam Định với các địa phương nhằm góp phần làm phong phú thêm các sản phẩm du lịch và quảng bá văn hóa, con người Thành Nam.

c) Vận tải: Tổ chức phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân và vận chuyển hàng hóa, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông.

d) Bru chính, viễn thông và công nghệ thông tin: Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu của nhân dân. Tập trung nghiên cứu xây dựng Trung tâm điều hành thông minh, trước mắt thực hiện đối với ngành y tế, giáo dục. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực bưu chính, viễn thông, báo chí, xuất bản, các điểm kinh doanh dịch vụ internet.

e) Ngân hàng: Tập trung vốn tín dụng đối với các lĩnh vực ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi tăng khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ gia đình, góp phần hạn chế tín dụng đen. Tiếp tục triển khai các chương trình, chính sách tín dụng trọng điểm theo đúng chỉ đạo của Chính phủ. Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh.

#### 2.5. Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp và phát triển kinh tế tư nhân

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020; các Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.



Tiếp tục tập trung kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và có phương án xử lý đối với các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài NSNN triển khai chậm, không triển khai hoặc triển khai không đúng mục đích so với Quyết định chủ trương đầu tư đã được phê duyệt. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu; đẩy mạnh áp dụng đấu thầu qua mạng theo quy định.

2.6. Triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch để phục vụ công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và các mục tiêu chung về phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung triển khai các bước lập Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 có chất lượng cao, có tính bền vững, có tầm nhìn dài hạn. Hoàn thành phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 (mở rộng gồm toàn bộ huyện Mỹ Lộc, 03 xã huyện Vụ Bản, 05 xã huyện Nam Trực); Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng phía Nam đô thị Rạng Đông đến năm 2040; Quy hoạch chung thị trấn Liễu Đề - huyện Nghĩa Hưng, thị trấn Cồn và thị trấn Yên Định - huyện Hải Hậu, thị trấn Xuân Trường - huyện Xuân Trường, thị trấn Ngô Đồng - huyện Giao Thủy.

2.7. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm; huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh tạo động lực cho phát triển

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm, như: Hoàn thành các dự án: Giai đoạn 1 dự án xây dựng đường trục phát triển nối vùng kinh tế biển với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; cầu Thịnh Long; giai đoạn 1 các dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 487B, 488B... Đẩy nhanh tiến độ dự án Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần, dự án nâng cấp cải tạo đường tỉnh 485B. Khởi công các dự án: Xây dựng tuyến đường ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định, Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa 700 giường. Hoàn thành thủ tục đầu tư xây dựng Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong tại địa điểm mới.

Tiếp tục ưu tiên đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng của thành phố Nam Định, từng bước hình thành rõ nét một số chức năng trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng giai đoạn 2016-2020. Tổ chức thực hiện Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án của các nhà đầu tư như: khu đô thị Thống Nhất, Mỹ Trung của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Cường; Khu xử lý rác thải tại xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc; Khách sạn thông minh và trung tâm thương mại tại phường Bà Triệu, thành phố Nam Định,...

Tập trung thu hút đầu tư vào các lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng công nghiệp, thương mại, giáo dục đào tạo, y tế, nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, ... Phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sớm hoàn

thành các thủ tục để khởi công xây dựng Khu thiết chế công đoàn tại khu công nghiệp Mỹ Thuận.

## 2.8. Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách

a) Về thu ngân sách: Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2020, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách ở mức cao nhất. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế; phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Thường xuyên tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện chính sách thuế, nghĩa vụ nộp thuế.

b) Về chi ngân sách: Các cấp, các ngành điều hành chi ngân sách theo dự toán được duyệt và các quy định của Nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước. Đảm bảo đầy đủ các khoản chi lương, chi cho các đối tượng chính sách, chi cho an sinh xã hội; Kiểm soát chặt chẽ việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định. Hoàn thiện phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất theo quy định.

## 3. Về phát triển Văn hóa - Xã hội

3.1. Giáo dục và Đào tạo: Tập trung hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019-2020; Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2020-2021. Bảo đảm an ninh, an toàn, vệ sinh trường học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục. Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X tại Nam Định.

3.2. Y tế: Tích cực triển khai có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Chủ động phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra dịch bệnh lớn trên địa bàn. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; thường xuyên chấn chỉnh đạo đức nghề nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân làm mục tiêu phục vụ. Thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh dược phẩm và thực phẩm chức năng; quản lý phòng khám tư nhân và xử lý nghiêm vi phạm. Tập trung chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

3.3. Bảo hiểm xã hội: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, mở rộng các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, bảo hiểm xã hội cho mọi người lao động; phấn đấu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế năm 2020 đạt từ 91% trở lên. Giải quyết đúng chế độ chính sách và các quyền lợi chính đáng của người tham gia bảo hiểm.

3.4. Lao động - Xã hội: Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho các đối tượng là người có công và thân nhân người có công theo quy định, các chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Triển khai hiệu quả các

chính sách giảm nghèo, hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập để thoát nghèo bền vững. Thực hiện đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn thực hiện an toàn vệ sinh lao động; chính sách lao động, tiền lương. Hoàn thành thực hiện đề án sắp xếp Trường cao đẳng Kinh tế và Công nghệ Nam Định.

3.5. Phát triển văn hóa, thể dục thể thao, thông tin, truyền thông và phát thanh truyền hình: Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong giai đoạn mới và Đề án “Phát triển văn hóa nông thôn” gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới. Đa dạng hóa các loại hình nghệ thuật biểu diễn phục vụ nhân dân. Tăng cường quản lý các lễ hội, các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng đảm bảo theo quy định. Đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 05 năm Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; tăng cường công tác quản lý, định hướng thông tin báo chí, tuyên truyền; chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, thông tin xấu, độc, lợi dụng mạng xã hội chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các kênh chương trình, các trang thông tin, tăng thời lượng các chuyên đề, chuyên mục để phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu giải trí của nhân dân. Tập trung tuyên truyền các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, các ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn của đất nước; các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn nhất là việc triển khai các Nghị quyết của Trung ương và của tỉnh.

3.6. Khoa học và công nghệ: Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện sản xuất theo chuỗi liên kết, thông qua áp dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong chế biến, bảo quản nông sản. Đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm, hàng hóa đặc trưng của địa phương để hỗ trợ xuất khẩu. Tổ chức vận hành có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015 trong các cơ quan hành chính nhà nước. Từng bước hình thành và phát triển thị trường khoa học và công nghệ phục vụ chuyên gia công nghệ. Xây dựng, phát triển hạ tầng cơ sở khoa học và công nghệ gắn với việc hình thành các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

#### **4. Công tác nội vụ**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục triển khai các nội dung theo Phương án Tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 tỉnh Nam Định.

Xây dựng các Đề án thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Quy định về luân chuyển, điều động và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; Quy chế tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức cấp xã.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong cơ quan hành chính Nhà nước các cấp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước gắn với công khai, minh bạch, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến, Đại hội Thi đua yêu nước các cấp, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Nam Định lần thứ V và Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tôn giáo. Chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của các tổ chức tôn giáo, thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

#### **5. Cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, phù hợp với tiến trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện tốt việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên trục liên thông văn bản quốc gia; giải quyết thủ tục hành chính trên cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Xây dựng các cơ sở dữ liệu số (trong đó ưu tiên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký kinh doanh, dân số, tài chính, bảo hiểm); bước đầu thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xây dựng đô thị thông minh, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng 4.0.

Duy trì tốt và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh, Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính với cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, công khai minh bạch thủ tục hành chính tại trụ sở các cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định; tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, thủ tục hành chính liên thông để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, tổ chức và nhân dân. Rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước. Tập trung chỉ đạo nâng chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của tỉnh.

## **6. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, tư pháp, thi hành án dân sự; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

6.1. Quốc phòng: Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ. Đầu tư xây dựng các công trình quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh. Huấn luyện, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh và bảo đảm tốt chế độ chính sách cho các đối tượng. Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn.

6.2. Biên phòng: Tăng cường quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới vùng biển, địa bàn; sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia cứu hộ cứu nạn. Quản lý chặt chẽ hoạt động của các phương tiện nghề cá, hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản. Tiếp tục đẩy mạnh các Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể tuyên truyền bảo vệ chủ quyền Việt Nam ở Biển Đông; Đề án Tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới.

6.3. An ninh: Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; không để bị động, bất ngờ. Bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng, an ninh mạng, nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng các cấp, các sự kiện chính trị, ngày lễ lớn, các mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia. Tiếp tục tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; tập trung đấu tranh với các loại tội phạm hình sự; triệt xóa các đường dây mua bán trái phép chất ma túy. Thực hiện quyết liệt các giải pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

6.4. Thanh tra, tiếp dân và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Tăng cường công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, thanh tra các kết luận của thanh tra,

tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; các Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng. Kiên quyết xử lý tình trạng "tham nhũng vặt", nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, sử dụng vốn đầu tư công, tài sản công.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp.

6.5. Tư pháp, thi hành án dân sự: Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp nhất là lĩnh vực như hộ tịch, công chứng, chứng thực,... Chỉ đạo, hướng dẫn đấu giá tài sản qua mạng, đấu giá gián tiếp nhằm hạn chế tiêu cực. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý. Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Tập trung xác minh, phân loại án, tổ chức thi hành đạt kết quả các vụ việc có điều kiện thi hành; nhất là các vụ án có giá trị thi hành lớn, án tín dụng ngân hàng, án trọng điểm, tham nhũng, nâng cao tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản cho nhà nước.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Lưu VP1, VP2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Ngô Gia Tự**